TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **128/**2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Định, ngày 21 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị LTH, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn L, xã ĐL, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh TVC, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Thôn L, xã ĐL, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 202, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTH và anh TVC.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị LTH và anh TVC có 02 con chung. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận: Giao chị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu

L, sinh ngày 19/6/2005 và cháu Ch, sinh ngày 25/9/2012. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Hiền không yêu cầu.

Anh C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục, con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ chung: Chị LTH và anh TVC thống nhất thỏa thuận vợ chồng tự phân chia tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Hiền về phần chia tài sản chung của vợ chồng, do chị Hiền rút yêu cầu khởi kiện về phần chia tài sản chung.

Đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của anh TVC về chia tài sản chung của vợ chồng, do anh C rút toàn bộ yêu cầu phản tố.

Về án phí: Hai bên đương sự thoả thuận chị LTH chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* chị Hiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2015/0003620 ngày 15/5/2020. Trả lại cho chị Hiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị LTH số tiền tạm ứng án phí giá ngạch tài sản là 33.000.000đ *(Ba mươi ba triệu đồng chẵn)* chị Hiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2015/0003621 ngày 15/5/2020.

Trả lại anh TVC số tiền tạm ứng án phí giá ngạch tài sản là 44.000.000đ *(Bốn mươi bốn triệu đồng chẵn)* anh C đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2015/0003706 ngày 22/6/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Đương sự;
- UBND xã ĐL, huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng